

Số: 251 /KH-UBND

Hải Phòng, ngày 25 tháng 9 năm 2023

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Quyết định số 877/QĐ-TTg ngày 22/7/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Xây dựng và quản lý khai thác, bảo trì kết cấu hạ tầng giao thông đáp ứng yêu cầu của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư” trên địa bàn thành phố Hải Phòng

Căn cứ Quyết định số 877/QĐ-TTg ngày 22/7/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án “Xây dựng và quản lý khai thác, bảo trì hệ thống kết cấu hạ tầng giao thông đáp ứng yêu cầu của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư” (sau đây gọi là Đề án), Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án trên địa bàn thành phố Hải Phòng, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Triển khai kịp thời, hiệu quả các nhiệm vụ và giải pháp để đạt được mục tiêu tổng quát và mục tiêu cụ thể trong các giai đoạn 2020-2025, 2025-2030 của Đề án.

- Ứng dụng các công nghệ tiên tiến của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư và công tác xây dựng và quản lý khai thác, bảo trì kết cấu hạ tầng giao thông.

- Phù hợp với chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, phù hợp với chiến lược quốc gia về Cách mạng công nghiệp lần thứ tư, quy hoạch phát triển ngành giao thông vận tải, đồng thời phải có tính tổng thể, đồng bộ, kết nối, hiện đại và có cách tiếp cận mở phù hợp với kết cấu hạ tầng hiện tại và xu hướng hình thành trong tương lai nhằm nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả, an toàn và tiết kiệm.

- Phân công rõ trách nhiệm, tiến độ thực hiện đối với các Sở, ngành, địa phương và các đơn vị liên quan.

2. Yêu cầu

- Bám sát nội dung Quyết định số 877/QĐ-TTg ngày 22/7/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án “Xây dựng và quản lý khai thác, bảo trì hệ thống kết cấu hạ tầng giao thông đáp ứng yêu cầu của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư”.

- Các nội dung công việc triển khai đúng tiến độ, phù hợp với tình hình thực tế, bám sát mục tiêu của Đề án; xác định và phân công rõ trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị liên quan làm cơ sở kiểm tra, giám sát, đôn đốc việc thực hiện.

- Đảm bảo tính đồng bộ, kết nối và chia sẻ với các chương trình, kế hoạch của Bộ Giao thông vận tải, các ngành liên quan, và các địa phương.

- Sử dụng hiệu quả nguồn kinh phí từ ngân sách nhà nước hỗ trợ thực hiện các nội dung của Đề án.

II. NHIỆM VỤ CHỦ YẾU

1. Hoàn thiện thể chế, chính sách

a) Xây dựng, sửa đổi và bổ sung hoàn thiện cơ chế chia sẻ dữ liệu liên quan giữa các sở, ngành và địa phương về kết cấu hạ tầng giao thông.

b) Nghiên cứu xây dựng quy chế hoạt động Trung tâm ITS Hải Phòng. Xây dựng các quy chế chia sẻ thông tin, phối hợp giữa các cơ quan, địa phương trong điều khiển giao thông.

2. Về cơ sở dữ liệu, hệ thống thông tin

a) Tập trung xây dựng và hoàn thiện cơ sở dữ liệu, hệ thống thông tin quản lý kết cấu hạ tầng giao thông của các lĩnh vực đường bộ, đường thủy nội địa thuộc phạm vi quản lý của thành phố.

b) Tích hợp trong cơ sở dữ liệu chung của ngành giao thông vận tải, từng bước hình thành cơ sở dữ liệu lớn của ngành giao thông vận tải từ trung ương đến địa phương; kết nối liên thông cơ sở dữ liệu giữa các lĩnh vực giao thông vận tải, giữa trung ương và địa phương.

c) Ứng dụng các phần mềm được Bộ Giao thông vận tải xây dựng, đầu tư xây dựng các phần mềm ứng dụng các chuyên ngành giao thông vận tải đồng bộ, hiện đại; ưu tiên sử dụng các sản phẩm và dịch vụ trong nước.

3. Về xây dựng kết cấu hạ tầng giao thông

a) Ưu tiên sử dụng các công nghệ mới, công nghệ tái tạo, công nghệ nano, kết cấu và vật liệu tiên tiến có chỉ tiêu kinh tế - kỹ thuật tốt, nhẹ, cường độ cao, bền vững và thân thiện môi trường.

b) Tiếp cận, ứng dụng và từng bước xây dựng hệ thống thông tin hỗ trợ quản lý dự án đầu tư ngành giao thông vận tải trên nền tảng trực tuyến; từng bước đào tạo, triển khai ứng dụng BIM cho các cơ quan, đơn vị thực hiện quản lý nhà nước về đầu tư xây dựng công trình trên cơ sở hướng dẫn của Bộ Giao thông vận tải và các bộ chuyên ngành.

c) Hỗ trợ, khuyến khích các tổ chức tư vấn thiết kế, đầu tư và các nhà thầu xây dựng đẩy mạnh chuyển đổi số, ứng dụng BIM và các ứng dụng công nghệ thông tin, tự động hóa trong quản lý, điều hành hoạt động của đơn vị; các ứng

dụng công nghệ mới, vật liệu mới trong công tác khảo sát, thiết kế và thi công công trình.

d) Từng bước xây dựng hệ thống ITS cho hệ thống đường đô thị và các nút giao thông trọng điểm trong thành phố. Ứng dụng trí tuệ nhân tạo cho hệ thống ITS.

4. Về quản lý khai thác, bảo trì

a) Nghiên cứu, mở rộng, hoàn thiện hệ thống ITS trên toàn thành phố, tích hợp và kết nối hệ thống ITS trên đường cao tốc Hà Nội - Hải Phòng; Hải Phòng - Quảng Ninh, các đường quốc lộ đến thành phố và các cảng tại Hải Phòng.

b) Nghiên cứu từng bước đổi mới mô hình quản lý khai thác và bảo trì theo hướng ứng dụng mạnh mẽ khoa học công nghệ và trí tuệ nhân tạo (AI) để dự báo, phát hiện các hư hỏng công trình: Từng bước ứng dụng BIM cho các cơ quan, đơn vị thực hiện quản lý khai thác, bảo trì và đầu tư xây dựng công trình.

c) Đẩy mạnh ứng dụng các dây chuyền thi công đồng bộ, khép kín, tự động hóa, robot hóa trong công tác thi công, bảo trì kết cấu hạ tầng giao thông.

d) Ưu tiên sử dụng các công nghệ và vật liệu tiên tiến, thân thiện môi trường, công nghệ Nano, trong bảo trì các công trình giao thông.

đ) Sử dụng các trang thiết bị hiện đại đánh giá tình trạng hư hỏng và lập kế hoạch bảo trì, sửa chữa công trình trước mắt đối với các cầu lớn, kết cấu phức tạp.

e) Ứng dụng công nghệ tiên tiến phục vụ vận hành và khai thác cảng, bến thủy nội địa.

f) Hiện đại hóa trang thiết bị phục vụ công tác quản lý, giám sát hoạt động các đường thủy nội địa do thành phố quản lý; đầu tư, thiết lập hoàn chỉnh hệ thống điều khiển, giám sát từ xa, tự động hóa hệ thống báo hiệu đường thủy nội địa.

5. Về nghiên cứu, đào tạo, chuyển giao công nghệ và hợp tác quốc tế

a) Xây dựng và thực hiện chương trình nghiên cứu khoa học công nghệ, chương trình ứng dụng, tiếp nhận chuyển giao thành tựu của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư trong xây dựng và quản lý khai thác, bảo trì kết cấu hạ tầng giao thông.

b) Đẩy mạnh hợp tác quốc tế với các đối tác có thương hiệu, kinh nghiệm, trình độ cao về đào tạo, nghiên cứu, chuyển giao công nghệ; khuyến khích phương thức đối tác công - tư trong chuyển giao công nghệ.

6. Về nhân lực

a) Xây dựng và thực hiện kế hoạch đào tạo, đào tạo lại, bồi dưỡng nguồn nhân lực trong các lĩnh vực của ngành giao thông vận tải.

b) Các cơ sở đào tạo, viện nghiên cứu tổ chức đào tạo, đào tạo lại, bồi dưỡng nhân lực theo hướng vừa có năng lực chuyên môn về giao thông vận tải vừa đáp ứng được yêu cầu của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư.

III. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Tuyên truyền nâng cao nhận thức của toàn bộ lãnh đạo, công chức, viên chức, người lao động trong ngành giao thông vận tải về vai trò của ứng dụng công nghệ thông tin và việc sử dụng dữ liệu nhằm nâng cao hiệu quả công tác quản lý, điều hành.

2. Hỗ trợ, khuyến khích các doanh nghiệp tham gia xây dựng công trình giao thông, bảo trì kết cấu hạ tầng giao thông ứng dụng các thành tựu của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư phục vụ sản xuất; từng bước nghiên cứu áp dụng BIM trong xây dựng và quản lý công trình.

3. Từng bước thu thập, cập nhật đầy đủ dữ liệu về kết cấu hạ tầng để xây dựng kho dự liệu kết cấu hạ tầng giao thông của thành phố phục vụ công tác quy hoạch, xây dựng và bảo trì kết cấu hạ tầng giao thông.

4. Tiếp tục triển khai, nghiên cứu phát triển các phần mềm ứng dụng trong lĩnh vực tuần kiểm đường bộ, đường thủy nội địa quản lý, bảo trì kết cấu hạ tầng giao thông nhằm nâng hiệu quả hoạt động của các doanh nghiệp cung ứng dịch vụ công ích quản lý, bảo dưỡng đường bộ và hiệu quả hoạt động giám sát của cơ quan nhà nước.

5. Nâng cấp, hoàn thiện hệ thống thông tin phục vụ công tác quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ; kết nối tích hợp với các hệ thống công nghệ hỗ trợ giám sát cầu, hầm đường bộ, kiểm tra tình trạng mặt đường bộ và kiểm soát tải trọng phương tiện.

6. Phát triển, hoàn chỉnh trung tâm quản lý, điều hành giao thông thông minh, bổ sung hệ thống đèn tín hiệu giao thông thông minh kết hợp camera giám sát giao thông; bảo đảm khả năng thu thập, xử lý và chia sẻ dữ liệu về tình trạng hoạt động giao thông theo thời gian thực tại các tuyến đường trên địa bàn thành phố; cung cấp hướng dẫn đi lại thông qua cổng thông tin trực tuyến cho người dân và hành khách quốc tế; tăng cường xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực trật tự an toàn giao thông bằng hình ảnh.

7. Tuyên truyền, vận động 100% phương tiện ô tô trên địa bàn thành phố sử dụng tài khoản thu phí điện tử để thanh toán đa mục đích cho các dịch vụ giao thông đường bộ.

8. Triển khai các chương trình đào tạo dành cho cán bộ ngành giao thông vận tải để bồi dưỡng nâng cao kỹ năng số, bổ sung kiến thức về khai thác sử dụng và phân tích dữ liệu phục vụ hoạt động quản lý nhà nước.

9. Tăng cường các mối quan hệ hợp tác, thực hiện lồng ghép vào các chương trình nghiên cứu việc hỗ trợ ứng dụng thử nghiệm các công nghệ mới để phát triển bền vững giao thông thông minh phù hợp với môi trường, điều kiện của thành phố.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện Kế hoạch từ ngân sách nhà nước, bao gồm chi thường xuyên và chi đầu tư phát triển; kinh phí tự cân đối và huy động hợp pháp khác của các đơn vị được giao thực hiện Kế hoạch; kinh phí tài trợ từ các nước và tổ chức quốc tế.

2. Khuyến khích nguồn kinh phí huy động từ các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước; sử dụng nguồn kinh phí lồng ghép trong các chương trình, đề án liên quan đã được phê duyệt và các nguồn hợp pháp khác để thực hiện nhiệm vụ.

3. Ưu tiên triển khai các nội dung của Kế hoạch theo hình thức thuê dịch vụ công nghệ thông tin, hợp tác công tư, giao nhiệm vụ, hình thức đặt hàng tùy theo từng nhiệm vụ cụ thể.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Giao thông vận tải

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành, địa phương có liên quan tham mưu cho Ủy ban nhân dân thành phố việc triển khai thực hiện Kế hoạch.

- Là đầu mối phối hợp với Bộ Giao thông vận tải trong việc thực hiện các nội dung của Đề án trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

- Chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành nghiên cứu hoàn thiện Trung tâm ITS thành phố.

- Chủ trì xây dựng quy chế quản lý, bảo trì kết cấu hạ tầng giao thông của thành phố.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Xây dựng, Sở Thông tin và Truyền thông, Công an thành phố, Ủy ban nhân dân các quận, huyện thu thập, cập nhật đầy đủ dữ liệu địa lý về kết cấu hạ tầng giao thông và các công trình hạ tầng kỹ thuật có liên quan vào phần mềm quản lý chuyên dùng; triển khai sử dụng có hiệu quả các phần mềm quản lý chuyên dùng trong công tác quản lý hạ tầng giao thông đường bộ, bảo trì đường bộ.

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành, địa phương liên quan triển khai các chương trình đào tạo về ứng dụng công nghệ mới dành cho cán bộ ngành giao thông vận tải.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền Thông nghiên cứu triển khai việc tích hợp, đồng bộ thông tin của hệ thống ITS, BIM... giữa thành phố và các bộ ngành liên quan.

2. Sở Thông tin và Truyền thông

- Hướng dẫn Sở Giao thông vận tải thực hiện triển khai nhiệm vụ xây dựng ứng dụng công nghệ thông tin, dịch vụ công nghệ thông tin, đào tạo, phát triển nhân lực công nghệ thông tin.

- Chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan báo chí trên địa bàn thành phố, Cổng Thông tin điện tử thành phố, hệ thống thông tin cơ sở tuyên truyền về vai trò của ứng dụng công nghệ mới và việc sử dụng dữ liệu trong quản lý, điều hành xây dựng và bảo trì công trình giao thông, tập trung đối với lĩnh vực đường bộ nhằm nâng cao nhận thức của các cấp lãnh đạo, cán bộ ngành giao thông vận tải trong công tác quản lý, điều hành và người dân, doanh nghiệp.

3. Sở Khoa học và Công nghệ

- Chủ trì, phối hợp với Sở Giao thông vận tải đề xuất các chương trình hợp tác, nghiên cứu hỗ trợ ứng dụng thử nghiệm các công nghệ mới dựa trên ứng dụng công nghệ thông tin để phát triển giao thông thông minh.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Giao thông vận tải đề xuất giải pháp hỗ trợ phát triển các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực xây dựng, quản lý bảo trì các công trình giao thông dựa trên ứng dụng công nghệ của Cuộc cách mạng công nghiệp 4.0.

4. Sở Xây dựng: Chủ trì phối hợp với các sở, ngành tổ chức liên quan hướng dẫn về BIM cho các loại công trình xây dựng.

5. Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với Sở Giao thông vận tải và các Sở, ngành, địa phương liên quan tham mưu bố trí kinh phí thực hiện các nội dung của Kế hoạch theo quy định và khả năng cân đối ngân sách hàng năm.

6. Sở Kế hoạch và Đầu tư:

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu bố trí vốn đầu tư công để thực hiện các chương trình, dự án đầu tư công phục vụ ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, điều hành giao thông vận tải; hướng dẫn và giải quyết thủ tục đầu tư có liên quan tại Kế hoạch theo thẩm quyền và theo quy định của pháp luật.

- Chủ trì, tổng hợp chung, đề xuất cơ chế, chính sách thu hút đầu tư của thành phố, phối hợp với Sở Giao thông vận tải nghiên cứu, đề xuất giải pháp khuyến khích các doanh nghiệp xây dựng và bảo trì kết cấu hạ tầng giao thông tham gia đầu tư xây dựng các hệ thống dịch vụ ứng dụng công nghệ thông tin để phục vụ

hoạt động sản xuất, kinh doanh trong lĩnh vực xây dựng và bảo trì kết cấu hạ tầng giao thông theo hướng dẫn của Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

7. Sở Nội vụ phối hợp với Sở Giao thông vận tải và các sở, ngành liên quan ra soát, kiện toàn cơ cấu tổ chức về quản lý đầu tư xây dựng và quản lý khai thác bảo trì công trình giao thông phù hợp với quá trình đổi mới, phát triển khoa học công nghệ.

8. Các Sở, ngành, địa phương liên quan căn cứ chức năng nhiệm vụ, chủ động phối hợp tổ chức thực hiện các nhiệm vụ có liên quan theo nội dung của Kế hoạch này.

Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc, các đơn vị kịp thời báo cáo, đề xuất về Sở Giao thông vận tải để tổng hợp, đề xuất Ủy ban nhân dân thành phố chỉ đạo, giải quyết./.

Noi nhận:

- Bộ GTVT (để p/h);
- CT, các PCT UBNDTP;
- Các Sở, ban, ngành thành phố;
- UBND các quận, huyện;
- CVP, các PCVP UBNDTP;
- Phòng: XD, GT&CT, TCNS;
- Lưu: VT, GT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Lê Anh Quân

Phụ lục

DANH MỤC CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

**Kế hoạch triển khai thực hiện Quyết định số 877/QĐ-TTg ngày 22/7/2022
của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Xây dựng và quản lý khai
thác, bảo trì kết cấu hạ tầng giao thông đáp ứng yêu cầu của cuộc cách
mạng công nghiệp lần thứ tư” trên địa bàn thành phố Hải Phòng**

STT	Nội dung, nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện	Nguồn vốn	Ghi chú
I	Hoàn thiện thể chế và chính sách					
1	Tham gia xây dựng, sửa đổi và bổ sung hoàn thiện cơ chế chia sẻ dữ liệu liên quan giữa các sở, ngành và địa phương về kết cấu hạ tầng giao thông	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ngành; UBND các quận, huyện	2022 - 2025	Ngân sách nhà nước	
2	Nghiên cứu xây dựng quy chế hoạt động Trung tâm ITS Hải Phòng	Sở Giao thông vận tải	Các sở, ngành	2026 - 2030	Ngân sách nhà nước	Theo Chương trình chuyển đổi số của Hải Phòng
II	Cơ sở dữ liệu					
1	Hoàn thiện cơ sở dữ liệu, hệ thống thông tin quản lý kết cấu hạ tầng giao thông của các lĩnh vực đường bộ, đường thủy nội địa thuộc quản lý của Hải Phòng	Sở Giao thông vận tải	Sở Thông tin và Truyền thông; Sở Kế hoạch và Đầu tư; Sở Xây dựng; Sở NN & PTNT; UBND các quận, huyện	2022 - 2025	Ngân sách nhà nước	Theo Chương trình chuyển đổi số của Hải Phòng

STT	Nội dung, nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện	Nguồn vốn	Ghi chú
III	Xây dựng kết cấu hạ tầng giao thông					
1	Đẩy mạnh ứng dụng thiết bị, máy móc tự động hóa, robot hóa trong các dây chuyền thi công khép kín và ưu tiên sử dụng các vật liệu tiên tiến trong xây dựng	Sở Giao thông vận tải	Sở Khoa học và Công nghệ; Sở xây dựng; UBND các quận, huyện	2022 - 2025	Ngân sách nhà nước; doanh nghiệp	
2	Thường xuyên cập nhật tình hình triển khai ứng dụng BIM, vận dụng cho các cơ quan, đơn vị thực hiện quản lý nhà nước về đầu tư xây dựng công trình, các nhà đầu tư, tư vấn, nhà thầu xây dựng	Sở Giao thông vận tải	Sở Xây dựng; UBND các quận, huyện	2022 - 2030	Ngân sách nhà nước; doanh nghiệp	
IV	Quản lý khai thác, bảo trì					
1	Đầu tư hoàn thiện xây dựng trung tâm giao thông thông minh Hải Phòng liên kết toàn quốc, tích hợp và kết nối hệ thống ITS trên đường bộ cao tốc, hệ thống kiểm soát phương tiện ra vào cảng biển và ITS giao thông đô thị tại Hải Phòng	Sở Giao thông vận tải	Các sở, ngành; UBND các quận, huyện	2026 - 2030	Ngân sách nhà nước	
2	Nghiên cứu, học tập đổi mới mô hình quản lý khai thác và bảo trì theo hướng ứng dụng mạnh mẽ khoa học công nghệ	Sở Giao thông vận tải	Các sở, ngành; UBND các quận, huyện	2022 - 2025	Ngân sách nhà nước	

STT	Nội dung, nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện	Nguồn vốn	Ghi chú
3	Cập nhật tình hình ứng dụng BIM của Bộ Giao thông vận tải, ứng dụng cho các cơ quan, đơn vị thực hiện quản lý khai thác, bảo trì, các nhà đầu tư khai thác các dự án thực hiện theo phương thức đối tác công - tư	Sở Giao thông vận tải	Sở Xây dựng; UBND các quận, huyện	2022 - 2030	Ngân sách nhà nước; doanh nghiệp	
4	Nghiên cứu, học hỏi và đẩy mạnh ứng dụng các thiết bị máy móc thi công tự động hóa, các công nghệ mới, công nghệ Nano, kết cấu mới, vật liệu mới trong bảo trì	Sở Giao thông vận tải	Sở Khoa học và Công nghệ; các sở, ngành; UBND các quận, huyện	2022 - 2030	Ngân sách nhà nước; doanh nghiệp	
V	Nâng cao năng lực nghiên cứu, đào tạo, chuyển giao công nghệ và hợp tác quốc tế					
1	Xây dựng cơ chế, chính sách, các công cụ hỗ trợ để khuyến khích các nhà khoa học nghiên cứu phát triển những công nghệ mới, vật liệu mới	Sở Khoa học và Công nghệ	Các Sở: Giao thông vận tải, Xây dựng, Giáo dục và Đào tạo; các sở, ngành liên quan	2022 - 2030	Ngân sách Nhà nước	
2	Xây dựng và triển khai các giải pháp nhằm khuyến khích các doanh nghiệp đầu tư cho các hoạt động đổi mới công nghệ, nghiên cứu phát triển	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Giao thông vận tải	2022 - 2030	Ngân sách nhà nước và nguồn vốn xã hội hóa	

STT	Nội dung, nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện	Nguồn vốn	Ghi chú
VI	Đào tạo phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao					
1	Bám sát kế hoạch, lộ trình chuyển đổi, sắp xếp lại cơ cấu ngành nghề, đào tạo, đào tạo lại, nâng cao trình độ của nguồn nhân lực hoạt động trong ngành giao thông vận tải của Bộ Giao thông vận tải áp dụng cho thành phố	Sở Giao thông vận tải	Sở Giáo dục và Đào tạo; Sở Nội vụ	2022 - 2025	Ngân sách nhà nước	
VII	Huy động nguồn vốn					
1	Rà soát, hoàn thiện cơ chế và giải pháp khuyến khích, huy động nguồn lực xã hội hóa theo phương thức đối tác công - tư cho các hoạt động đổi mới, sáng tạo, đầu tư, phát triển công nghệ phù hợp với xu thế phát triển của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư	Sở Tài chính	Các sở, ngành liên quan; UBND các quận, huyện	2022 - 2025	Ngân sách nhà nước	
VIII	Tuyên truyền					
1	Tuyên truyền nâng cao nhận thức của toàn bộ lãnh đạo, công chức, viên chức, người lao động trong ngành Giao thông vận tải và các quận, huyện về vai trò của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư trong công tác xây dựng và quản lý khai thác, bảo trì kết cấu hạ tầng giao thông	Sở Giao thông vận tải	Các sở, ngành liên quan; UBND các quận, huyện	2022 - 2025	Ngân sách nhà nước và nguồn vốn xã hội hóa	